

Số: 181/KH-THCSBK

Cần Giờ, ngày 19 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Kế hoạch số 2801/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 906/ KH-GDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo huyện Cần Giờ giai đoạn 2022-2025 , định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 2178/GDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về hướng dẫn xây dựng và lưu trữ học liệu số E-Learning;

Căn cứ Kế hoạch số 156/KH-THCSBK ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Trường THCS Bình Khánh về Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, Trường THCS Bình Khánh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường giai đoạn 2022 – 2025 và định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu, chuyển đổi hình thức gửi, nhận báo cáo số liệu sang hình thức trực tuyến. Phát triển kho học liệu số, ngân hàng câu hỏi, bài tập trực tuyến, bài giảng điện tử số hóa dùng chung.

- Tăng cường các nguồn lực xã hội hóa, nâng cao chất lượng nhân lực đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để khai thác ứng dụng công nghệ thông tin, thống kê giáo dục chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Thực hiện có hiệu quả trường học điện tử có hiệu quả theo các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh, huyện Cần Giờ giai đoạn 2022 – 2025 định hướng đến năm 2030.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy – học cũng như trong công tác thống kê quản lý giáo dục.

II. CHỈ TIÊU

- 100% CBQL-GV-NV sử dụng thành thạo các thiết bị hiện có, nâng trình độ đạt chuẩn Tin học cơ bản trở lên.

- 100% GV giảng dạy ứng dụng CNTT có hiệu quả, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu (CSDL), các phần mềm thống kê giáo dục, phần mềm trong soạn, giảng trực tuyến.

- Nhà trường thực hiện đồng bộ các phần mềm quản lý: quản lý tài chính, nhân sự, quản lý CSDL.

- 100% CBQL-GV-NV thực hiện khai thác mạng Internet, sử dụng hộp thư điện tử, thực hiện đăng tin trên các trang website nhà trường.

- Tổ chuyên môn hoàn thiện các bài giảng trực tuyến để sử dụng làm kho tài liệu chung.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện có hiệu quả trường học điện tử có hiệu quả theo các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh, huyện Cần Giờ giai đoạn 2022 – 2025 định hướng đến năm 2030.

2. Chuyển đổi số trong dạy - học và đánh giá, tiếp tục tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp

- Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến phù hợp điều kiện nhà trường theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018: hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân,

- Đảm bảo dữ liệu giữa các hệ thống IMS và hệ thống quản trị nhà trường (SIS) được liên thông theo thời gian thực nhằm giảm bớt công sức nhập liệu. khai báo, cấu hình hệ thống: đảm bảo dữ liệu dạy, học, kết quả học tập của học sinh được quản lý một cách thống nhất: đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để làm nền tảng cho dữ liệu lớn của ngành và tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai mới hoặc thay đổi các giải pháp công nghệ thông tin phù hợp với nhu cầu, khả năng, điều

kiện của nhà trường.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, thí nghiệm mô phỏng, hệ thống ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018). Triển khai các tiêu chuẩn chung về trao đổi, liên thông học liệu; đảm bảo học liệu có thể được triển khai được trên tất cả hệ thống LMS cũng như tái sử dụng theo nhu cầu cá nhân, kế hoạch bài dạy của giáo viên theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến: sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch.

- Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến...

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung, bảo trì, sửa chữa máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa nhà trường, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên).

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; mở rộng phạm vi dữ liệu quản lý và nâng cao vai trò của các hệ thống quản trị nhà trường đã được kết nối với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch bài dạy, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác Truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên Cổng thông tin điện tử; tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số.

6. Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả của cơ sở dữ liệu ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả các ứng dụng quản lý điểm, quản lý hồ sơ điện tử được đồng bộ với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo. Tổ chức cập nhật dữ liệu, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo; hoàn thiện việc cập

nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh: cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; thông tin của học sinh các lớp cuối cấp.

b) Đảm bảo chất lượng dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo làm nền tảng triển khai dạy học trực tuyến, công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường. Triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu đầy đủ theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên sử dụng hệ thống; thực hiện cập nhật theo thời gian thực hồ sơ học sinh, giáo viên, phân công chuyên môn, kết quả, đánh giá, điểm của học sinh. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến

a) Thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp.

b) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân Huyện.

8. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trường học, kết nối liên thông suốt với trực liên thông dữ liệu của ngành

- Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tới 100% giáo viên theo định hướng, lộ trình triển khai của Phòng GD&ĐT.

- Tiếp tục rà soát, chỉ đạo giáo viên thực hiện hoàn thiện về quản lý hồ sơ sổ sách điện tử tích hợp trên hệ thống CSDL, đồng bộ với CSDL ngành của Bộ GD-ĐT. Triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên App ứng dụng quản lý trường học; khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phân công giáo viên, nhân viên phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Nhà trường kiện toàn tổ chức, bộ máy nòng cốt triển khai ứng dụng CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục trong toàn ngành theo hướng: Hiệu trưởng là người chỉ đạo toàn diện, giao cho 01 CBQL và 01 cán bộ đầu mối hỗ trợ trong công tác chỉ đạo, theo dõi, triển khai nhiệm vụ. Giáo viên, nhân viên được hiệu trưởng phân công phụ trách chịu trách nhiệm duy trì liên hệ thường xuyên với bộ phận đầu mối của phòng GD&ĐT và Sở GD&ĐT. Chủ động liên hệ Tổ CNTT của Phòng GD&ĐT nhằm kịp thời cập nhật thông tin, định hướng, cũng như phối hợp trong triển khai nhiệm vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên (Sau khi hoàn thành nền tảng LMS, thường xuyên triển khai các hoạt động bồi dưỡng phù hợp, đáp ứng yêu cầu CDS).

- Phối hợp với các giáo viên cốt cán ở các trường bạn để bồi dưỡng kỹ năng

ứng dụng CNTT và CDS cho 100% CBQL, GV, nhân viên và HS. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường, chú trọng tới một số chủ đề như: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng E-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Rà soát, hoàn thiện các văn bản, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành. Trên cơ sở công văn số 2273/GDĐT ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Phòng GD-ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025.

3. Tăng cường rà soát và kịp thời ban hành, hoàn thiện hệ thống các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT liên quan hỗ trợ các hoạt động ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục theo quy định hiện hành; đảm bảo tuân thủ các quy định về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu, an toàn thông tin, an ninh mạng.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS giáo dục

- Rà soát và tăng cường tham mưu, đề xuất với Phòng GDĐT, UBND huyện mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học; quan tâm đến chất lượng đường truyền.

- Chủ động biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới CBQL, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân. Đồng thời, lồng ghép, giáo dục các nội dung về các quy tắc ứng xử trên môi trường mạng, các quy định về an toàn, an ninh mạng.

- Tích cực tham mưu với Phòng GDĐT, UBND huyện ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số công tác thống kê trong nhà trường.

6. Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của Hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện CDS để xây dựng thành công “cơ quan số”; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban Giám hiệu

- Hiệu trưởng xây dựng các quy trình, quy định thực hiện chuyển đổi số, triển khai các hệ thống CNTT phải chú ý các tiêu chí đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Phó Hiệu trưởng báo cáo cuối học kỳ, cuối năm học, tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT thực hiện chuyển đổi số năm học 2023 – 2024 về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường việc kiểm tra, đánh giá việc bảo quản, sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin ở đơn vị.

2. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chương trình đưa ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sinh hoạt chuyên môn.

- Tổ chức các tiết thao giảng, các chuyên đề có ứng dụng CNTT, hợp rút kinh nghiệm cho tiết dạy trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn để các tiết sau được tốt hơn.

- Động viên giáo viên có kiến thức tin học hướng dẫn cho các GV còn hạn chế về tin học trong tổ mình.

3. Đối với giáo viên, nhân viên phụ trách CNTT, CSDL của nhà trường

- Theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2024 – 2025.

- Triển khai các hoạt động ứng dụng CNTT do Sở GDĐT, Phòng GDĐT hướng dẫn đến các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên.

- Thực hiện tốt công tác cập nhật, thống kê CSDL, báo cáo đầy đủ về Phòng Giáo dục và đào tạo.

- Có trách nhiệm bảo vệ, đảm bảo vệ sinh, tham mưu trong việc quản lý, bảo trì, sửa chữa máy tính trong phòng tin học và các phòng làm việc.

4. Đối với giáo viên

- Giáo viên tham gia tập huấn CNTT do cấp trên tổ chức (nếu có).

- Tích hợp ứng dụng công nghệ thông tin vào toàn bộ quá trình dạy học, khai thác và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng trên Internet.

- Thực hiện học bạ điện tử, quản lý học sinh, có kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025 của trường Trung học cơ sở Bình Khánh. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện nghiêm túc và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (ông Tín);
- BGH;
- TTCM, GV, NV phụ trách CNTT, CSDL;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trương Hữu Phước